

Số: 06/BC-HĐQT

Vĩnh Long, ngày 27 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre
- Địa chỉ trụ sở chính: 26 Nguyễn Trung Trực, Phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long.
- Điện thoại: 02753.826358, Fax: 02753.817770, Email: ctdt_bt@yahoo.com
- Vốn điều lệ: 36.000.000.000^d.
- Mã chứng khoán: BTU
- Mô hình quản trị công ty:
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Công ty đã ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ ngày 25/7/2024.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	01/NQ-ĐHĐCĐ	26/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị (năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Nguyễn Tấn Vũ	Chủ tịch	28/6/2024	
02	Ông Lê Văn Vũ	Thành viên	28/6/2024	

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
03	Bà Huỳnh Thanh Hải	Thành viên	28/6/2024	
04	Ông Nguyễn Thanh Phong	Thành viên (*)	23/01/2015	-
05	Ông Đào Mạnh Hùng	Thành viên (*)	03/06/2017	-

(*) Thành viên HĐQT không điều hành.

2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Nguyễn Tấn Vũ		100%	
02	Ông Lê Văn Vũ		100%	
03	Bà Huỳnh Thanh Hải		100%	
04	Ông Nguyễn Thanh Phong		100%	
05	Ông Đào Mạnh Hùng		100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT thực hiện công tác giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; đại diện Hội đồng quản trị có tham gia các cuộc họp tại Công ty để kịp thời kiểm tra, chỉ đạo, đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ luật pháp, thực hiện đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT; xây dựng, thông qua các quy chế, quy định nội bộ giao cho Tổng giám đốc chủ động thực hiện các phương án sắp xếp, tinh gọn lại bộ máy quản lý nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	24/NQ-HĐQT	16/4/2025	Nghị quyết về việc gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
02	25/NQ-HĐQT	05/5/2025	Nghị quyết về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
03	26/NQ-HĐQT	04/6/2025	Nghị quyết về việc thông qua tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
04	01/NQ-HĐQT	26/6/2025	Nghị quyết về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị NK 2025-2030	100%
05	50/QĐ-HĐQT	19/3/2025	Quyết định về việc phê duyệt quỹ tiền lương năm 2024	
06	51/QĐ-HĐQT	16/6/2025	Quyết định về việc điều chỉnh bổ sung tài liệu Đại hội đồng cổ đông năm 2025	
07	01/QĐ-HĐQT	26/6/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm Tổng giám đốc nhiệm kỳ 2025-2030	
08	02/QĐ-HĐQT	10/7/2025	Quyết định về việc phê duyệt kết quả xếp loại doanh nghiệp năm 2024 (Công ty con)	
09	03/QĐ-HĐQT	10/7/2025	Quyết định về việc phân phối lợi nhuận năm 2024	
10	04/QĐ-HĐQT	10/7/2025	Quyết định về việc giao nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (Công ty Cổ phần Công trình đô thị Bến Tre)	
11	05/QĐ-HĐQT	10/7/2025	Quyết định về việc giao nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 (Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển đô thị Bến Tre)	
12	06/QĐ-HĐQT	31/7/2025	Quyết định về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế tiền lương và thu nhập.	
13	07/QĐ-HĐQT	05/8/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Kế toán trưởng nhiệm kỳ 2025-2030.	
14	08/QĐ-HĐQT	05/8/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Người phụ trách quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.	
15	09/QĐ-HĐQT	05/8/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển đô thị Bến Tre) nhiệm kỳ 2025-2030.	
16	10/QĐ-HĐQT	05/8/2025	Quyết định về việc bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xây dựng và Phát triển đô thị Bến Tre) nhiệm kỳ 2025-2030.	

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
17	11/QĐ-HĐQT	11/9/2025	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tài chính, quản lý nợ và chi tiêu nội bộ.	
18	12/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với bà Huỳnh Thanh Hải	
19	13/QĐ-HĐQT	15/12/2025	Quyết định bổ nhiệm lại chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Thanh Bình	

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
01	Trịnh Văn Đẩu	Trưởng ban	28/4/2016	-	Cử nhân kinh tế
02	Nguyễn Hữu Thuận	Thành viên	03/6/2017	26/6/2025	Cử nhân kinh tế
03	Võ Minh Hùng	Thành viên	11/8/2020	-	Cử nhân kinh tế
04	Phạm An Huy	Thành viên	26/6/2025		Kỹ sư xây dựng cầu đường

2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Trịnh Văn Đẩu	04	100%	100%	-
02	Nguyễn Hữu Thuận	02	100%	100%	Miễn nhiệm ngày 26/6/2025
03	Võ Minh Hùng	04	100%	100%	-

04	Phạm An Huy	02	50 %	50 %	Mới bổ nhiệm
----	-------------	----	------	------	--------------

3. Hoạt động khác của BKS:

Căn cứ chức năng nhiệm vụ, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Giám sát việc triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của HĐQT; Giám sát việc tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ và các Quy chế nội bộ đối với HĐQT, BTGD trong việc quản lý và điều hành Công ty.

- Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và Công ty con.

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các Chuẩn mực Kế toán Việt nam.

- Ban kiểm soát kết hợp các Phòng ban và Đội DT-SC thẩm định, kiểm tra, giám sát quá trình sửa chữa thường xuyên phương tiện vận tải, giám sát việc thực hiện các gói thầu dịch vụ công ích trên địa bàn mà công ty thực hiện.

- Ban kiểm soát đã phối hợp với BTGD thẩm định các chỉ tiêu SXKD, tiền lương kế hoạch năm 2025, thẩm định tiền lương thực hiện của người lao động và tiền lương của Viên chức quản lý năm 2024.

- Kiểm soát hoạt động: Xem xét đánh giá các quy trình trọng yếu của công ty, kiểm tra các đơn vị trực thuộc Công ty nhằm phát hiện các rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót từ đó đề xuất, kiến nghị các giải pháp phù hợp cho ban lãnh đạo.

- Kiểm soát báo cáo tài chính: kiểm tra, giám sát các báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính, phân tích ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính. Giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực hiện những ý kiến do Ban kiểm soát đưa ra

Đồng thời Ban kiểm soát đã chú trọng đến những hoạt động kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực sau:

- Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 đã được Đại hội cổ đông thông qua.

- Ban kiểm soát kết hợp với các Phòng ban, Đội kiểm tra lịch trình hoạt động và thời gian hoạt động của xe ép rác từng chuyến từ nơi tập kết rác về đến bãi rác An Hiệp.

- Ban kiểm soát kết hợp với các Phòng ban, Đội kiểm tra lịch trình hoạt động và thời gian hoạt động của xe tưới nước từng chuyến.

- Ban kiểm soát thường xuyên kiểm tra, giám sát CNVC-LĐ trong việc chấp hành Nội quy lao động công ty, bảo hộ lao động do công ty trang cấp.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát được tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc, đồng thời khi có yêu cầu cung cấp cũng nhận được các hồ sơ, tài liệu văn bản chỉ đạo và điều hành của HĐQT và Ban

Tổng Giám Đốc liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhằm để phối hợp, nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty, từ đó tham gia ý kiến về các chủ trương chính sách của HĐQT và Ban Tổng Giám Đốc, góp phần thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

5. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc triển khai, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của HĐQT; Giám sát việc tuân thủ pháp luật Nhà nước, Điều lệ và các Quy chế nội bộ đối với HĐQT, BTGD trong việc quản lý và điều hành CTy.

- Kiểm tra, giám sát quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ và Công ty con.

- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán, đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam.

- Ban kiểm soát phối hợp với Hội đồng Quản trị trình ĐHCĐ chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Ông Lê Văn Vũ	19/9/1977	Kỹ sư xây dựng, Cử nhân quản trị kinh doanh	06/10/2016
02	Ông Nguyễn Thanh Bình	02/3/1976	Kỹ sư xây dựng	27/8/2020
03	Bà Huỳnh Thanh Hải	15/4/1981	Cử nhân kinh tế	01/10/2024

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Trần Thị Vân Nghi	11/9/1977	Cử nhân kinh tế	06/10/2016

VI. Đào tạo về quản trị Công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

(Có danh sách đính kèm - Biểu 1)

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc

giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

(Có danh sách đính kèm - Biểu 2)

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có giao dịch.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong năm 2025: Không phát sinh giao dịch giữa Công ty, công ty con với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, người điều hành khác của Công ty và những người có liên quan. Các giao dịch giữa Công ty mẹ với Công ty con tuân thủ đúng quy định của pháp luật, có báo cáo cơ quan quản lý và thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời theo quy định.

4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có giao dịch.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có giao dịch.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Có danh sách đính kèm - Biểu 3)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

(Có danh sách đính kèm - Biểu 4)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Thành viên HĐQT, BKS;
- Lưu: Thư ký Công ty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tấn Vũ

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

(Đính kèm Báo cáo số : 06/BC-HĐQT ngày 27 tháng 01 năm 2026 về tình hình quản trị công ty năm 2025)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long					23-01-2015			Chủ sở hữu 60% vốn Nhà nước
2	Nguyễn Tấn Vũ		Chủ tịch HĐQT			23-01-2015			Người nội bộ
3	Lê Văn Vũ	058C605541	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc			01-02-2015			Người nội bộ
4	Huỳnh Thanh Hải		Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc			01-02-2015			Người nội bộ
5	Nguyễn Thanh Phong		Thành viên HĐQT			23-01-2015			Người nội bộ
05.1	Công ty TNHH MTV Phúc Thịnh								Tổ chức có liên quan
6	Đào Mạnh Hùng		Thành viên HĐQT			03-06-2017			Người nội bộ
06.1	Công ty cổ phần tập đoàn ô tô Hiệp Hòa	1220816							Tổ chức có liên quan
06.2	Công ty cổ phần Công trình đô thị Trà Vinh								Tổ chức có liên quan
06.3	Công ty cổ phần Công trình đô thị Sóc Trăng								Tổ chức có liên quan
06.4	Công ty cổ phần ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa								Tổ chức có liên quan
7	Nguyễn Thanh Bình		Phó Tổng giám đốc			27-08-2020			Người nội bộ
8	Trần Thị Vân Nghi	058C604452	Kế toán trưởng			01-02-2015			Người nội bộ
9	Trịnh Văn Đẩu	008C750121	Trưởng ban kiểm soát			28-04-2016			Người nội bộ
10	Võ Minh Hùng		Thành viên Ban kiểm soát			11-08-2020			Người nội bộ
11	Phạm An Huy		Thành viên Ban kiểm soát			26-06-2025			Người nội bộ
12	Đoàn Thị Thanh		- Thư kí - Người phụ trách quản trị - Người công bố thông tin			01-08-2024			Người nội bộ

2. Danh sách người liên quan của người nội bộ công ty: theo biểu 3



BIỂU SỐ 2: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

T T	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối liên hệ với Công ty	Số giấy NSH(*), ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐTV/HĐQT/ ĐHĐCĐ thông qua	Nội dung giao dịch, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty TNHH MTV Xây dựng và phát triển đô thị Bến Tre	Công ty con	1301024140, do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp đổi lần thứ 4 ngày 17/07/2023	Số 26 Nguyễn Huệ, phường An Hội, tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam	năm 2025	23/NQ-HĐQT ngày 31/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty CP Công trình đô thị Bến Tre về giao dịch với các bên có liên quan	Cung cấp dịch vụ, thi công công trình, cho thuê tài sản; tổng giá trị giao dịch năm 2025 là 8,615 tỷ đồng
2	Công ty cổ phần ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa	Công ty có liên quan của Ông Đào Mạnh Hùng (có Chủ tịch HĐQT – Ông Đào Mạnh Hùng là thành viên HĐQT Công ty)	0900272165 22/8/2025 Phòng Đăng ký KD, Sở Tài chính Hưng Yên cấp	KCN Minh Đức, Phường Thượng Hồng, tỉnh Hưng Yên	Tháng 11/2025	23/NQ-HĐQT ngày 31/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty CP Công trình đô thị Bến Tre về giao dịch với các bên có liên quan	Cung cấp phụ tùng sửa chữa xe ép rác, 01 xe ép rác 14m ³ chuyên dùng phục vụ công ích đô thị; tổng giá trị giao dịch tháng 11/2025 là 2,408 tỷ đồng
3	Công ty cổ phần Công trình đô thị Trà Vinh	Công ty có liên quan của Ông Đào Mạnh Hùng (có ông Đào Mạnh Hùng – thành viên HĐQT, đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty)	2100234397 03/12/2025 do Phòng PTDN & KTTT - Sở Tài chính Vĩnh Long cấp	Số 48A Sơn Thông, phường Nguyệt Hóa, tỉnh Vĩnh Long	Tháng 12/2025	23/NQ-HĐQT ngày 31/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty CP Công trình đô thị Bến Tre về giao dịch với các bên có liên quan	Nhận khoán Thi công hạng mục chăm sóc công viên cây xanh thuộc gói thầu cung ứng dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn thành phố Bến Tre (cũ) tổng giá trị là 2,269 tỷ đồng.
4	Công ty TNHH MTV Phúc Thịnh	Cổ đông lớn của Công ty (có Giám đốc – Ông Nguyễn Thanh Phong là thành viên HĐQT Công ty)	1300577537 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bến Tre cấp đổi lần thứ 3 ngày 02/06/2014	Số 434Đ, đường Tiểu dự án, ấp 4, Phường Phú Khương, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam	Tháng 12/2025	23/NQ-HĐQT ngày 31/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty CP Công trình đô thị Bến Tre về giao dịch với các bên có liên quan	Sửa chữa trụ sở Công ty 283 triệu đồng

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

(Đính kèm Báo cáo số : 06/BC-HĐQT ngày 27.. tháng 01 năm 2026 về tình hình quản trị công ty năm 2025)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Tấn Vũ		Chủ tịch HĐQT			1.850.000	51,389%	
1.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long					1.800.000	50%	Ông Nguyễn Tấn Vũ là người đại diện 50% CP có quyền BQ tại Cty
1.2	Huỳnh Thị Kim Huệ							Vợ
1.3	Nguyễn Huỳnh Bảo Hân							Con ruột
1.4	Nguyễn Văn Tấn							Cha ruột
1.5	Đỗ Thị Kiên							Mẹ ruột
1.6	Nguyễn Thị Hồng Cẩm							Em ruột
1.7	Nguyễn Tấn Trường							Em ruột
1.8	Nguyễn Tấn An							Em ruột
1.9	Huỳnh Văn Thiệt							Cha vợ
1.10	Mai Thị Kim Huệ							Mẹ vợ
1.11	Nguyễn Linh Phi							Em dâu
1.12	Lê Thị Cẩm Tiên							Em dâu
2	Lê Văn Vũ	058C605541	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc			411.400	11,428%	
2.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long					360.000	10,00%	Ông Lê Văn Vũ là người đại diện 10% CP có quyền BQ tại Cty
2.2	Lê Văn Mười (Lê Văn Hùng)							Cha ruột
2.3	Lê Thị Hồng Thu							Chị ruột
2.4	Lê Minh Phong					2.700	0,075%	Anh ruột
2.5	Lê Thị Hồng Vân					2.700	0,075%	Chị ruột
3	Nguyễn Thanh Phong		Thành viên HĐQT			180.000	5,000%	
3.1	Công ty TNHH MTV Phúc Thịnh							Tổ chức có liên quan
4	Đào Mạnh Hùng		Thành viên HĐQT			529.700	14,710%	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.1	Công ty cổ phần tập đoàn ô tô Hiệp Hòa	1220816						Tổ chức có liên quan
4.2	Công ty cổ phần Công trình đô thị Trà Vinh							Tổ chức có liên quan
4.3	Công ty cổ phần Công trình đô thị Sóc Trăng							Tổ chức có liên quan
4.4	Công ty cổ phần ô tô chuyên dùng Hiệp Hòa							Tổ chức có liên quan
5	Huỳnh Thanh Hải		Thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc			12.400	0,344%	
5.1	Huỳnh Vĩnh Khánh							Chồng
5.2	Huỳnh Văn Lực					22.900	0,636%	Cha ruột
5.3	Nguyễn Thị Mến							Mẹ ruột
5.4	Huỳnh Thanh Hùng							Cha chồng
5.5	Trương Kim Lan							Mẹ chồng
5.6	Huỳnh Vĩnh Đăng							Con ruột sinh năm 2016
5.7	Huỳnh Thị Kim Hương					1.700	0,047%	Chị ruột
5.8	Huỳnh Thị Kim Huyền							Chị ruột
5.9	Huỳnh Thị Thanh Hà							Em ruột
5.10	Huỳnh Thị Thanh Huy							Em ruột
5.11	Huỳnh Duy Khang							Em chồng
5.12	Nguyễn Văn Lai		CN lái xe Đội VSĐT			3.200	0,088%	Anh rể
5.13	Cao Quốc Thống					2.000	0,055%	Anh rể
5.14	Nguyễn Thanh Khương							Em rể
5.15	Lê Văn Cường							Em rể
5.16	Phan Thị Quỳnh Trâm							Em dâu
6	Trịnh Văn Đầu	008C750121	Trưởng ban kiểm soát			7.000	0,1944%	
6.1	Võ Thị Năm							Mẹ ruột
6.2	Trần Thị Bé							Vợ
6.3	Trịnh Đình Duy							Con ruột
6.4	Trịnh Khánh Duy							Con ruột
6.5	Trịnh Văn Lượm							Anh ruột
6.6	Trần Thị Trang							Chị dâu
6.7	Trịnh Thị Nguyệt							Chị ruột
6.8	Võ Văn Nê							Anh rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.9	Trịnh Văn Cường							Em ruột
6.10	Phan Thị Thấy							Em dâu
6.11	Trịnh Thị Liên							Em ruột
6.12	Nguyễn Văn Chính							Em rể
7	Võ Minh Hùng		Thành viên Ban kiểm soát					
7.1	Trịnh Thị Chính							Mẹ ruột
7.2	Trần Thị Bảy							Mẹ vợ
7.3	Thái Thị Hồng Vân							Vợ
7.4	Võ Ngọc Hân							Con ruột
7.5	Võ Kim Ngân							Con ruột
7.6	Võ Thế Vũ							Anh ruột
7.7	Trần Thị Diễm							Chị dâu
7.8	Võ Thị Thùy Linh							Chị ruột
7.9	Võ Thế Phong							Anh ruột
7.10	Lê Thị Thảo							Chị dâu
8	Phạm An Huy		Thành viên Ban kiểm soát			3.500	0,097%	
8.1	Phạm Văn Hón							Cha ruột
8.2	Trần Thị Lệ Mỹ							Mẹ ruột
8.3	Nguyễn Thụy Lam Tuyền							Vợ
8.4	Phạm Gia Hưng							Con
8.5	Phạm Gia Hòa							Con
8.6	Phạm Thị Ngọc Hiền							Em ruột
8.7	Nguyễn Mai Thế Hoàng							Bố vợ
8.8	Phạm Thị Ngọc Vân							Mẹ vợ
8.9	Nguyễn Thụy Thảo Nguyên							Em vợ
9	Nguyễn Thanh Bình		Phó Tổng giám đốc			500	0,014%	
9.1	Nguyễn Quốc Trường							Con ruột
9.2	Nguyễn Quốc Thịnh							Con ruột
9.3	Nguyễn Thị Ân							Mẹ ruột
9.4	Nguyễn Thị Song Hương							Chị ruột
9.5	Nguyễn Hữu Hạnh							Em ruột
9.6	Nguyễn Thị Kim Loan							Em ruột
9.7	Nguyễn Thị Diệp Thúy							Em ruột
9.8	Nguyễn Đức Phúc							Em ruột
9.9	Trần Văn Nam							Anh rể
9.10	Lim Tuấn Ngọc							Em rể

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.11	Nguyễn Xuân Thảo							Em rể
10	Trần Thị Vân Nghi	058C604452	Kế toán trưởng			3.800	0,106%	
10.1	Trần Văn Hữu							Cha ruột
10.2	Trương Thị Nga							Mẹ ruột
10.3	Võ Văn Tồn							Cha chồng
10.4	Võ Minh Tuấn					1.700	0.047%	Chồng
10.5	Võ Trần Minh Nguyên							Con ruột
10.6	Võ Trần Minh Thảo							Con ruột
10.7	Trần Thị Quỳnh Nghi							Em ruột
10.8	Trần Khắc Nghi							Em ruột
10.9	Huỳnh Minh Hải							Em rể
10.10	Đỗ Thị Ngọc Linh							Em dâu
11	Đoàn Thị Thanh		- Thư kí -Người phụ trách quản trị - Người công bố thông tin			13.200	0,367%	
11.1	Đoàn Như Khải					1.000	0,028%	Cha ruột
11.2	Trần Thị Vững							Mẹ ruột
11.3	Hoàng Văn Phiên							Cha chồng
11.4	Hồ Thị Nhựt							Mẹ chồng
11.5	Hoàng Duy Nhất							Chồng
11.6	Hoàng Thanh Huy							Con ruột
11.7	Hoàng Ngọc Phương Uyên							Con ruột
11.8	Đoàn Thị Lương							Em ruột
11.9	Mai Tiến Dũng							Em rể
11.10	Đoàn Như Thành							Em ruột
11.11	Võ Thị Thúy An							Em dâu
11.12	Hoàng Thị Ngọc Nhị							Em chồng
11.13	Hồ Trung Trực							Em rể
11.14	Hoàng Duy Tân							Em chồng
11.15	Nguyễn Thị Trắng							Em dâu



VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty

(Đính kèm Báo cáo số: .06. /BC-HDQT ngày 27 tháng 01 năm 2026 về tình hình quản trị công ty năm 2025)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	Nguyễn Thanh Bình	Người nội bộ	5.000	0,139%	500	0,014%	Bán
02	Trịnh Văn Đẩu	Người nội bộ	100	0,00278 %	7.000	0,1944%	Mua